

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST  
Ngày 10 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Nga

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Việt  
Ông Cầm Văn Tổ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1970 tại: Huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Thôn HVT, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không biết chữ ; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không. Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); Con bà: Phạm Thị N (đã chết); Bị cáo có vợ là Phạm Thị T sinh năm 1967; có 02 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2020. Có mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Tòng Văn T. Sinh năm 1985. Trú quán: Bản TM, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Tòng Văn T1. Sinh năm: 1982. Trú quán: Bản TM, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/7/2020 tại thôn 6, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã CM - Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang Tòng Văn T, sinh năm 1985, trú tại bản TM, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La khi đang tàng trữ trái phép 01 gói nilon màu đen chứa chất

bột nén màu trắng nghi là Heroine. Thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555”, vỏ màu xanh, bên trong chứa 01 gói nilon màu đen, lớp tiếp theo là giấy màu trắng, vàng, hồng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi Heroine, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen. 01 xe máy nhãn hiệu Hoda – dream, gắn biển số đăng ký 26B1-51803. Về nguồn gốc số heroin, T khai đó là Heroine của T (mục đích để sử dụng), mua của Nguyễn Văn H, trú tại thôn HVT, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La vào ngày 03/7/2020.

Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện MS đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn H, quá trình khám xét H đã tự giác giao nộp 01 gói giấy màu đen bên trong có chứa Heroine (ở dưới đệm trong phòng ngủ của H); Số tiền 500.000 VNĐ; 03 mảnh giấy in màu hoa văn kích thước 3,5cm×4cm. Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H. Tại cơ quan điều tra Hùng thừa nhận bán 01 gói Heroine với giá 200.000 VNĐ vào hồi 07 giờ ngày 03/7/2020. Về nguồn gốc số heroine, H khai mua của một người phụ nữ, H không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 300.000đ tại khu vực bản PS B, xã CK, huyện MS, tỉnh Sơn La.

Ngày 03/7/2020 Công an huyện MS phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Tòng Văn T, Nguyễn Văn H. Kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn T là 0,018 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1 trưng cầu giám định.

Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn H là 0,0016 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2 trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 1158/KLMT ngày 07/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: M1=0,018 gam, M2= 0,0016 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,0196 gam, loại Heroine ”.*

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSMS ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.  
Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Tòng Văn T1 01 xe máy nhãn hiệu Hoda – Dream, gắn biển số đăng ký 26B1-51803.

Trả lại cho Tòng Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 500.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu “555”; mảnh nilon màu đen; mảnh giấy màu trắng, vàng, hồng, mảnh giấy màu đen gói ma túy ban đầu. 01 phong bì thư bên trong chứa 03 mảnh giấy gói thu giữ khi khám xét Nguyễn văn Hùng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H thì thấy rằng: Ngày 03/7/2020, tại thôn HVT, xã CM, huyện MS, Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine (0,018gam) với giá 200.000 VNĐ cho cho Tòng Văn T. Ngoài ra khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H thu giữ (0,0016gam) Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/7/2020; biên bản khám xét ngày 03/7/2020 đối với nhà ở, đồ vật, tài liệu của Nguyễn Văn H, biên bản niêm phong vật chứng và biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 03/7/2020, Kết luận số 1158/KLMT ngày 07/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: M1=0,018 gam, M2=0,0016 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,0196 gam, loại Heroine”, lời

khai của bị cáo, người liên quan Tòng Văn T... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Với việc bán 0,018gam heroine cho Tòng Văn T và tàng trữ tổng số 0,0016 gam heroine nhằm mục đích bán thì Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng số 0,0196 gam heroine. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

***Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:***

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu sài cho bản thân nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không có tình tiết nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda – Dream, gắn biển số đăng ký 26B1-51803 thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn Tới. Qua điều tra đã xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Tòng Văn T1 (anh trai của Tòng Văn T). Việc

T sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy T1 không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho T1. Cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của Tòng Văn T và số tiền 500.000đ thu giữ của Nguyễn Văn H không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Đối với 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu “555”; mảnh nilon màu đen; mảnh giấy màu trắng, vàng, hồng, mảnh giấy màu đen gói ma túy ban đầu. 03 mảnh giấy gói thu giữ khi khám xét Nguyễn Văn H là vật chứng đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Tòng Văn T đã thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép 0,018gam heroine, mục đích để sử dụng. Khối lượng ma túy thu giữ của T chưa đến mức truy cứu hình sự. T không có tiền án, tiền sự về tội ma túy do vậy ngày 04/9/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện MS, tỉnh Sơn La ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Về nguồn gốc số Heroine, Nguyễn Văn H khai mua của một người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) tại bản PSg B, xã CK, huyện MS (khi mua bán không có ai biết chứng kiến). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày giam giữ, tạm giam (03/7/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Tòng Văn T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda – Dream, gắn biển số đăng ký 26B1-51803.

Trả lại cho Tòng Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen kèm 01 sim điện thoại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì thư bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu “555”; mảnh nilon màu đen; mảnh giấy màu trắng, vàng, hồng, mảnh giấy màu đen gói ma túy ban đầu.

+ 01 phong bì thư bên trong chứa 03 mảnh giấy gói thu giữ khi khám xét Nguyễn văn H.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Nga**